

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 30/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 9 - 2019

V/v: “*Kiện ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Cao Thị Hồng Châu
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 200/2019/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019 về việc “*Kiện ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 16/9/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị H; sinh năm 1968 (có mặt)
- Bị đơn: Ông Võ Đình C; sinh năm 1959 (có mặt)

Cùng trú tại địa chỉ: số nhà A, thôn TC, xã QT, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn bà Trần Thị H trình bày:

Tôi và ông Võ Đình C có đăng ký kết hôn tại thị trấn Quảng Phú, huyện Cư Mgar. Trong quá trình chung sống chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên vào năm 2005 tôi đã làm đơn ly hôn một lần khi chuẩn bị xét xử phúc thẩm thì ông C có năn nỉ tôi rút đơn để về sinh sống nuôi dạy con cái đó đó tôi đã rút đơn khởi kiện về chung sống. Năm 2017 ông C đã làm đơn khởi kiện lên tòa án giải quyết nhưng sau đó ông lại rút đơn khởi kiện. Sau khi ông C rút đơn về thì ông không lo làm ăn bỏ đi một thời gian về còn gây sự đánh đập vợ con và không lo lắng làm ăn để nuôi dạy con cái. Việc ông C bỏ nhà đi và không quan tâm đến cuộc sống mẹ con tôi bấy lâu nay nên tình cảm của tôi

và ông C không còn. Hiện nay tôi và ông C không chung sống một nhà với nhau nữa mà tôi ở với con tôi. Vì vậy, tôi làm đơn nay mong tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông C.

Về con chung: Chúng tôi có 04 người con tuy nhiên các cháu đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: tôi không yêu cầu.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải ông Võ Đình C trình bày:

Tôi đồng ý với ý kiến của vợ tôi về các nội dung trên. Vợ chồng chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn như bà H trình bày, tuy nhiên hiện nay chúng tôi đã lớn tuổi nên không muốn gia đình tôi tan vỡ và không muốn ly hôn và mong rằng bà H rút đơn về để chúng tôi hàn gắn về tình cảm. Nếu tôi đồng ý ly hôn thì bà H phải công khai tài chính gia đình tôi mới ly hôn. Việc tôi làm đơn sau đó tôi rút đơn ly hôn vào năm 2017 là không muốn tan vỡ gia đình, con phải mất cha mất mẹ, thời gian đó tôi muốn ly thân để trách gây gổ với vợ con trong gia đình, xong rồi tôi quay về lại để đoàn tụ gia đình. Mục đích không ly hôn để lo cho con cái tránh tiếng tăm do cha mẹ ly hôn.

Về con chung: chúng tôi có 4 người con đã trưởng thành

Về nợ chung và tài sản chung: tôi không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Đình C, về con chung và tài sản chung tôi không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, ông Võ Đình C trình bày: Ông thừa nhận có người phụ nữ khác nhưng hiện nay không còn và ông đã xin lỗi bà H. Nay các con chuẩn bị có gia đình nên ông không muốn ly hôn vì sợ ảnh hưởng đến các con.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Đối với nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 BLTTDS.

Đối với bị đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 BLTTDS.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H; Tuyên bố bà Trần Thị H được ly hôn với ông Võ Đình C.

Về con chung: Các con chung đã trưởng thành nên không đặt ra để giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Võ Đình C không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền Tòa án:

Bà Trần Thị H yêu cầu được ly hôn với ông Võ Đình C nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn. Bà Trần Thị H và ông Võ Đình C có hộ khẩu thường trú xã QT, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Bà Trần Thị H và ông Võ Đình C có đăng ký kết hôn vào ngày 12/12/1991 trên cơ sở tự nguyện, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa bà Trần Thị H và ông Võ Đình C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng, đời sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn này đã được diễn ra từ lâu. Ông C, bà H trước đây đều đã làm đơn ly hôn nhưng vì con cái nên ông C, bà H rút đơn về để chăm sóc nuôi con, nay mâu thuẫn đã trầm trọng các con đã lớn nên bà Trần Thị H làm đơn yêu cầu được ly hôn với ông Võ Đình C. Tại phiên tòa ông C cũng thừa nhận giữa ông và bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Tuy nhiên, ông C cho rằng ông và bà H đã lớn tuổi nên ông không muốn ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay giữa ông C và bà H không còn sự quan tâm chăm sóc nhau, đã sống mỗi người một nơi, 2 vợ chồng đã không chung sống với nhau đã lâu.

Như vậy có thể thấy, hôn nhân giữa bà Trần Thị H và ông Võ Đình C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà Trần Thị H yêu cầu được ly hôn với ông Võ Đình C là chính đáng cần được chấp nhận.

Về con chung: Bà Trần Thị H và ông Võ Đình C có 04 người con chung gồm: cháu Võ Thị Lệ E, sinh ngày 18/12/1991; cháu Võ Thị Minh Qu, sinh ngày 10/6/2001; cháu Võ Thị Xuân Q, sinh ngày 26/9/1996; cháu Võ Xuân H, sinh ngày 19/09/1989. Các con chung của ông C và bà H đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Võ Đình C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bà Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và Gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H được ly hôn với ông Võ Đình C.

Về con chung: Các con chung đã trưởng thành nên không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Võ Đình C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Bà Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà bà Trần Thị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0013969 ngày 05/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Ngọc Thắng